

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BÌNH LONG
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 09/2020/HNGĐ-ST

Ngày 21 tháng 5 năm 2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BÌNH LONG, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Yến;

Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Minh Đức và ông Phạm Mạnh Biện;

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Quý, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước tham gia phiên tòa: Không tham gia.

Ngày 21 tháng 5 năm 2020, Toà án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số 91/2020/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 02 năm 2020 về việc “Ly hôn” theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/QĐST-HNGĐ ngày 28 tháng 4 năm 2020 và thông báo về việc thay đổi thời gian xét xử số 20/TB-TA ngày 15 tháng 5 năm 2020, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Lê Thị H, sinh năm 1990 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 7 ấp 3 xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước

- Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Th, sinh năm 1985 (xin vắng mặt)

Địa chỉ: Tổ 5 ấp Sở Nhì, phường HC, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

NỘI DUNG VỤ ÁN

* Theo đơn khởi kiện ngày 24 tháng 02 năm 2020 và quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

Chị và anh Nguyễn Hữu Th sau thời gian tìm hiểu, đã tổ chức đám cưới và đăng ký kết hôn vào ngày 20 tháng 7 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là tự nguyện, không bị ai ép buộc. Vợ chồng chung sống hạnh phúc với nhau được khoảng 5 năm

thì phát sinh nhiều mâu thuẫn, không có tiếng nói chung. Chị thấy mục đích hôn nhân không Đ được, đời sống chung không thể kéo dài nên muốn ly hôn với anh Nguyễn Hữu Th.

Về con chung: Quá trình chung sống, vợ chồng có ba con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 13/4/2016, Nguyễn Tấn T, sinh ngày 25/9/2018 và Nguyễn Bình A, sinh ngày 21/11/2013. Chị yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung tên Nguyễn Tấn T, Nguyễn Bình A sau khi ly hôn và yêu cầu anh Nguyễn Hữu Th trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thành Đ, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

Về nợ chung và T sản chung: Chị không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Ngày 27 tháng 4 năm 2020, chị Lê Thị H có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Nguyễn Hữu Th trình bày:

Anh và chị Lê Thị H sau thời gian tìm hiểu đã tự nguyện chung sống và đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước vào ngày 20 tháng 7 năm 2015 theo đúng quy định pháp luật. Việc kết hôn là hoàn toàn tự nguyện, không bị ai ép buộc. Khoảng tháng 12 năm 2019, vợ chồng phát sinh nhiều mâu thuẫn, cãi vã. Chị Lê Thị H đã đưa cháu Nguyễn Tấn T, Nguyễn Bình A về nhà cha mẹ ruột sinh sống, cháu Nguyễn Thành Đ hiện đang sinh sống với anh. Nay chị Lê Thị H yêu cầu ly hôn thì anh đồng ý.

Anh đồng ý giao hai con chung tên Nguyễn Tấn T, Nguyễn Bình A cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, anh yêu cầu trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thành Đ sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Về nợ chung và T sản chung: Anh không yêu cầu Tòa án xem xét, giải quyết. Anh xin được xét xử vắng mặt vì anh bị gãy chân, không đi lại được.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu chứng cứ, T liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ ý kiến trình bày và kết quả tranh luận tại phiên tòa và thông qua nghị án, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Theo đơn khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị H, Hội đồng xét xử xác định đây là vụ án “Ly hôn” theo quy định tại Điều 51 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 do chị Lê Thị H khởi kiện yêu cầu ly hôn với anh Nguyễn Hữu Th.

Anh Nguyễn Hữu Th hiện cư trú tại địa chỉ tổ 5 ấp SN, phường HC, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước. Căn cứ khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Anh Nguyễn Hữu Th và chị Lê Thị H đều xin xét xử vắng mặt. Căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn, nguyên đơn theo quy định pháp luật.

Về sự tham gia phiên tòa của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước: Tòa án không tiến hành thu thập chứng cứ trong hồ sơ vụ án nên đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long không tham gia phiên tòa xét xử vụ án theo quy định tại Điều 21 Bộ luật tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 232 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án không có sự tham gia của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Bình Long.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Nguyễn Hữu Th đăng ký kết hôn vào ngày 20 tháng 7 năm 2015 tại Ủy ban nhân dân xã AK, huyện HQ, tỉnh Bình Phước theo đúng quy định pháp luật nên hôn nhân của Lê Thị H và anh Nguyễn Hữu Th là hợp pháp.

Chị Lê Thị H thấy mục đích hôn nhân không Đ được, đời sống chung không thể kéo dài nên yêu cầu được ly hôn anh Nguyễn Hữu Th. Tại bản tự khai ngày 31 tháng 3 năm 2020, anh Nguyễn Hữu Th đồng ý ly hôn với chị Lê Thị H. Căn cứ khoản 1 Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014, Hội đồng xét xử chấp nhận đơn yêu cầu ly hôn của chị Lê Thị H.

[3]. Về con chung: Chị Lê Thị H yêu cầu được trực tiếp nuôi hai con chung tên Nguyễn Tấn T, Nguyễn Bình A sau khi ly hôn và yêu cầu anh Nguyễn Hữu Th trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thành Đ, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn. Tại bản tự khai ngày 31 tháng 3 năm 2020, anh Nguyễn Hữu Th đồng ý giao hai con chung tên Nguyễn Tấn T, Nguyễn Bình A cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi và yêu cầu được trực tiếp nuôi con chung tên Nguyễn Thành Đ. Xét thấy thỏa thuận của các đương sự là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4]. Về T sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[5]. Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 28, Điểm a Khoản 1 Điều 35, Điểm a Khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 266, Điều 228, Điều 271, Điều 273, Điều 278 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015.

Căn cứ Khoản 1 Điều 56, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014.

Áp dụng Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Lê Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Hữu Th.

- Về con chung: Giao con chung tên Nguyễn Tấn T, sinh ngày 25/9/2018 và Nguyễn Bình A, sinh ngày 21/11/2013 cho chị Lê Thị H trực tiếp nuôi sau khi ly hôn, giao con chung tên Nguyễn Thành Đ, sinh ngày 13/4/2016 cho anh Nguyễn Hữu Th trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn, không đặt ra vấn đề cấp dưỡng nuôi con sau khi ly hôn.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải chịu 300.000 đồng án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền số 0004833 ngày 24 tháng 02 năm 2020 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

- Về T sản chung, nợ chung: Các đương sự không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị đơn, nguyên đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được niêm yết tại chính quyền địa phương và nơi cư trú.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND thị xã Bình Long;
- Chi cục THADS thị xã Bình Long;
- UBND xã AK;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu HSVA.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Yến

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Mạnh Biện

Nguyễn Minh Đức

Trần Thị Yến